

Số: 135/2024/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 05 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 246/2024/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 08 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Số , ấp TT, xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp;

Bị đơn: Anh Lê Thanh N, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số , ấp BHA, xã BTT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 08 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Lê Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Lê Thanh N tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Lê Thị Trúc L, sinh ngày: 10/01/2012 và Lê Hoàng T, sinh ngày: 26/6/2014 cho anh N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (Hiện hai con

chung là Lê Thị Trúc L và Lê Hoàng T sống cùng và do anh Lê Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng).

Anh Lê Thanh N không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu N có nghĩa vụ đóng góp (cấp dưỡng) nuôi con chung là cháu Lê Thị Trúc L và Lê Hoàng T cùng anh N.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3. Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Lê Thanh N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Lê Thanh N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, trong vụ án hôn nhân và gia đình; Được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0007742, ngày 26/08/2024** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị N được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi Cục THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã Bình Thạnh Trung
(GCNKH số 133 ngày 22/8/2011);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (Q).

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Mỹ Xuân